ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ PHÚ NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 156 /KH-UBND	*Phú Ninh, ngày 24 tháng 4 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 trên địa bàn xã Phú Ninh năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 305-KH/TU ngày 09/5/2025 của Thành ủy Đà Nẵng về việc triển khai phong trào "Bình dân học vụ số"; Nghị quyết số 26/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND thành phố Đà Nẵng về Quy định chính sách hỗ trợ hoạt động Tổ CNSCĐ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026-2027; Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 09/02/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng về triển khai hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm 2026; Chương trình số 01-CTr/BCĐ ngày 05/02/2026 của BCĐ 57 Đảng ủy xã Phú Ninh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã Phú Ninh.

UBND xã Phú Ninh ban hành Kế hoạch triển khai hoạt động của Tổ CNSCĐ năm 2026 trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đưa nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số đến người dân thông qua Tổ CNSCĐ để thúc đẩy chuyển đổi số, dẫn dắt người dân tiếp cận môi trường số, người dân tiên phong sử dụng nền tảng số, công nghệ số; qua đó, thúc đẩy chính quyền chuyển đổi số mạnh mẽ hơn. Chuyển đổi số bắt đầu từ người dân, lấy người dân làm trung tâm, làm cho người dân thấy công nghệ là thứ dễ dàng, thiết thực.

Tổ CNSCĐ là lực lượng mang tính huy động sức mạnh toàn dân, ở gần dân, sát dân và là cánh tay nối dài công tác chuyển đổi số đến từng thôn, người dân trên địa bàn xã. Nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của đoàn viên, thanh niên trong hoạt động chuyển đổi số nói chung và chuyển đổi số cộng đồng dân cư nói riêng. Tăng cường năng lực hoạt động của đoàn viên, thanh niên trong Tổ CNSCĐ.

2. Yêu cầu

Triển khai có hiệu quả nền tảng số, công nghệ số đến từng thôn, hộ gia đình, gắn với cuộc sống của người dân. Các nội dung phải phù hợp với địa phương; người dân được tiếp cận công nghệ theo cách đơn giản, tự nhiên, xuất phát từ nhu cầu và tạo ra giá trị thiết thực.

Thực hiện chiến lược "mưa dầm thấm lâu", kiên trì, nhiệt huyết trong hoạt động của Tổ CNSCĐ.

II. NHIỆM VỤ TỔ CNSCĐ

Tổ CNSCĐ trực tiếp và huy động lực lượng hỗ trợ thực hiện, tham gia các hoạt động do cấp trên và UBND xã phát động:

1. Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số, an toàn thông tin, trí tuệ nhân tạo (AI) do Sở KH&CN thành phố, Công an thành phố và các sở ban ngành, UBND xã tổ chức; từng bước nâng cao năng lực cho thành viên Tổ CNSCĐ.

2. Tham gia triển khai, hướng dẫn cài đặt, sử dụng nền tảng số, công nghệ số dùng chung do UBND thành phố, các sở ban ngành, chính quyền địa phương phối hợp cùng các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ số đến với người dân.

3. Tuyên truyền chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số, công nghệ số đến doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, người dân.

4. Hỗ trợ trực tiếp người dân, nhất là người yếu thế trong quá trình thực hiện TTHC và sử dụng dịch vụ công trực tuyến tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; phối hợp với UBND xã và các cơ quan, đơn vị tuyên truyền về Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; hướng dẫn người dân bảo vệ dữ liệu cá nhân trên môi trường Internet.

5. Tham gia hiệu quả vào Mạng lưới CNSCĐ trên phạm vi toàn quốc do Bộ KH&CN điều phối chung.

6. Thực hiện nhiệm vụ có liên quan đến chuyển đổi số, công nghệ số theo sự của UBND thành phố, xã.

7. Thực hiện báo cáo thường xuyên công tác triển khai việc sử dụng nền tảng số, công nghệ số để UBND xã nắm bắt, chỉ đạo và xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc.

III. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Kiện toàn Tổ CNSCĐ

UBND cấp xã ban hành Quyết định thành lập/kiện toàn Tổ CNSCĐ thôn. Trong đó, lực lượng nòng cốt là Đoàn Thanh niên; các thành viên khác có thể gồm cán bộ cấp xã, lực lượng Công an, Trưởng thôn đảng viên, hội viên/ thành viên Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Mặt trận, nhân viên doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ số và thành phần khác (Chủ tịch UBND cấp xã lựa chọn thành phần, số lượng phù hợp). Nhiệm vụ cụ thể của các thành viên do Tổ trưởng phân công theo thực tế; đảm bảo phù hợp với năng lực cá nhân, nhiệm vụ của tổ chức quản lý nhân sự.

Các thành viên Tổ CNSCĐ có tinh thần năng nổ, nhiệt tình hoạt động cộng đồng; có kỹ năng sử dụng nền tảng số, công nghệ số; có khả năng tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số.

2. Tập huấn nghiệp vụ cho Tổ CNSCĐ

a) Nội dung tập huấn

- Các chủ trương, chính sách, pháp luật về chuyển đổi số; chuyển giao, hướng dẫn cài đặt, sử dụng nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số, ứng dụng VNeID và các ứng dụng trên app chính quyền điện tử thành phố Đà Nẵng như: DaNang Smart city, Cổng góp ý; Cổng 1022; dịch vụ công trực tuyến, chữ ký số; mua sắm trực tuyến; thanh toán trực tuyến;

- Lĩnh vực y tế (hỗ trợ chăm sóc sức khỏe người dân, đặt lịch khám bệnh, tư vấn từ xa);

- Lĩnh vực giáo dục (kết nối giữa phụ huynh, học sinh và nhà trường, quản lý nhà trường, quản lý học sinh, tra cứu điểm, kết quả học tập); Phối hợp với Công an xã triển khai tiết học ngoại khóa cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông trên địa bàn sử dụng nền tảng số khác để tăng cường hiểu biết cho học sinh; tự bảo vệ mình trên không gian mạng; tìm kiếm thông tin hiệu quả trên Internet và các nội dung khác được phát triển trong thời gian tới.

- Kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin, dữ liệu cá nhân trên môi trường số.

- Cài đặt, sử dụng ứng dụng theo chỉ đạo của UBND thành phố.

- Triển khai hướng dẫn cơ bản về trí tuệ nhân tạo (AI).

b) Phương thức tập huấn

- Sở KH&CN chủ trì, phối hợp với UBND cấp xã, các doanh nghiệp công nghệ số và đơn vị có liên quan tập huấn cho Tổ CNSCĐ.

- UBND cấp xã chủ trì, phối hợp với Sở KH&CN, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Công an thành phố, tổ chức, doanh nghiệp công nghệ số và đơn vị có liên quan tập huấn cho Tổ CNSCĐ trên địa bàn.

3. Hoạt động của Tổ CNSCĐ

a) Nội dung triển khai

- Thông tin, tuyên truyền sâu rộng chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số đến các hộ gia đình, người dân trong thôn.

- Tăng cường sự gắn kết, giao tiếp giữa cơ quan hành chính, đảng viên, đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong nhân dân về việc đẩy mạnh chuyển đổi số trên địa bàn.

- Về chính quyền số: Khuyến khích, hướng dẫn, giúp người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên thiết bị di động nhằm đơn giản hóa việc thực hiện thủ tục hành chính; sử dụng các dịch vụ số tiện ích và tham gia phản biện xã hội, phản ánh hiện trường, đóng góp ý kiến qua ứng dụng Cổng góp ý; Cổng 1022;… thanh toán không dùng tiền mặt để tăng cường quản lý tài chính.

- Về kinh tế số: Khuyến khích, hướng dẫn, hỗ trợ cài đặt các tài khoản thanh toán điện tử, ví điện tử cho các hộ gia đình tại thôn để quản lý tài chính cá nhân, tiết kiệm chi phí giao dịch, phấn đấu đạt chỉ tiêu tối thiểu 30% hộ gia đình có tài khoản thanh toán điện tử, ví điện tử. Tăng cường quảng bá sản phẩm OCOP (mỗi xã một

sản phẩm), hỗ trợ đưa 100% sản phẩm tại địa phương lên các nền tảng, ứng dụng thương mại điện tử.

- Về xã hội số: Tổ chức triển khai nhiệm vụ theo quy định tại Khoản 7 mục VII Kế hoạch số 146/KH-UBND của UBND thành phố về triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số" gắn với "Học tập số" phù hợp với thực tiễn tại địa phương; hướng dẫn người dân tiếp cận, cài đặt, sử dụng các dịch vụ số phục vụ cho nhu cầu thiết yếu như y tế, giáo dục, truy cập trang/cổng thông tin điện tử thông qua các nền tảng số; Phối hợp tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân về việc chuyển đổi số trong các cuộc họp thôn… hoặc trong các chương trình, sự kiện của cấp xã; Hỗ trợ các cơ quan, đơn vị quản lý chuyên ngành của thành phố, cấp xã tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, các chương trình nâng cao nhận thức về chuyển đổi số *(các lớp đào tạo sử dụng công nghệ thông tin, internet cộng đồng, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, học tập trực tuyến và các ứng dụng thông minh khác…)* cho người dân trên địa bàn thôn; Phối hợp tham gia thực hiện điều tra xã hội học về chuyển đổi số phục vụ công tác xây dựng cơ sở dữ liệu cũng như đánh giá tình hình thực hiện chuyển đổi số tại địa phương.

- Tuyên truyền, hướng dẫn cài đặt các tính năng bảo vệ dữ liệu cá nhân trên các ứng dụng Zalo, Facebook hoặc các mạng xã hội khác,… quyền và nghĩa vụ của chủ thể dữ liệu cá nhân và các quy định pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

b) Phương thức triển khai

- Các thành viên Tổ CNSCĐ nghiên cứu, sử dụng tài liệu của Bộ KH&CN, Sở KH&CN và cơ quan có thẩm quyền trong quá trình hoạt động, triển khai công nghệ số đến người dân.

- Tổ CNSCĐ triển khai các nền tảng số có liên quan đến người dân theo cách "cầm tay chỉ việc"; hướng dẫn trực tiếp, lưu động tại địa điểm trụ sở công, nhà văn hóa thôn cho người cao tuổi và hộ kinh doanh nhỏ. Sử dụng mạng xã hội Zalo hoặc mạng xã hội khác để lập nhóm gồm các cá nhân đại diện hộ gia đình trong thôn để hỗ trợ, tương tác, hướng dẫn thường xuyên. UBND xã tạo 01 nhóm Zalo với cú pháp: *Tổ CNSCĐ-Tên xã* nhằm trực tiếp tương tác, hướng dẫn hoạt động của Tổ CNSCĐ để các thành viên của Tổ, cùng chia sẻ cách làm hay, các cá nhân, tập thể tiêu biểu, các mô hình điển hình *(đề xuất thành viên nhóm bao gồm lãnh đạo UBND cấp xã, thành viên các Tổ CNSCĐ, chuyên viên phòng Văn hóa - Xã hội xã, đơn vị chuyên môn về Công nghệ thông tin thuộc Sở KH&CN và các doanh nghiệp tham gia triển khai)*. Thành viên Tổ CNSCĐ tham gia, hoạt động và tuyên truyền tại nhóm Zalo chung của thôn hoặc tạo một nhóm Zalo và đặt tên nhóm Zalo theo cú pháp: *CNSCĐ-Tên Thôn-Tên xã* để có thể thêm số lượng thành viên, đối tượng đa dạng và phù hợp nhằm đáp ứng hiệu quả công tác hoạt động và tuyên truyền.

- Sử dụng infographic, các áp phích *(theo mẫu của Bộ KH&CN hoặc doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ số cung cấp)*, video clip, tập tin âm thanh hướng dẫn để tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng.

- Các thành viên Tổ CNSCĐ tiếp cận người dân để tuyên truyền, hướng dẫn theo hình thức đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người và kết hợp với hình thức phù hợp khác. Khuyến khích các thành viên Tổ CNSCĐ công khai thông tin (Gồm: họ và tên, địa chỉ, số điện thoại và nội dung được phân công) cho người dân trong khu vực Tổ CNSCĐ để liên hệ hỗ trợ.

- Thời gian hoạt động của Tổ CNSCĐ phải được duy trì thường xuyên và liên tục, tuỳ vào tình hình thực tế tại địa phương để sắp xếp thời gian hoạt động phù hợp, mang lại hiệu quả cao nhất.

c) Báo cáo công tác triển khai

Hằng quý, Tổ CNSCĐ báo cáo định kỳ kết quả triển khai theo các nhiệm vụ, chuyên đề, kế hoạch, chương trình… về UBND cấp xã trước ngày 20 hằng tháng cuối quý để tổng hợp, báo cáo gửi Sở Khoa học và Công nghệ trước ngày 27 hằng tháng cuối quý để nắm bắt kịp thời, hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc (nếu có) cũng như tổng hợp các giải pháp, cách làm hay của các cá nhân, tập thể trong chuyển đổi số và hoạt động của Tổ CNSCĐ trong quá trình hoạt động.

4. Tổ chức truyền thông và tuyên truyền các hoạt động

Để các hoạt động của Tổ CNSCĐ được duy trì và phát huy hiệu quả, không thể thiếu vai trò đồng hành của truyền thông tại địa phương. Truyền thông cần thực hiện trước, trong và sau. Trước để cho mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân biết, tiếp cận với thông tin và hiểu; Trong khi triển khai thực hiện phải cập nhật thông tin cho truyền thông liên tục để truyền thông đúng, đủ, kịp thời cho các tổ chức, cá nhân hiểu đúng, đủ, thuận tiện chấp hành; Sau là truyền thông tập trung về hiệu quả, kết quả đạt được, tạo niềm tin trong xã hội.

Truyền thông tại địa phương đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền cho người dân về lợi ích của việc sử dụng các nền tảng số, công nghệ số trong cuộc sống hằng ngày và tăng cường sử dụng các dịch vụ, tiện ích của chuyển đổi số; truyền thông, lan tỏa thông điệp, đưa tin các hoạt động của Tổ CNSCĐ đến với người dân, doanh nghiệp,… Mở các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường các tin, bài viết, phóng sự...; tuyên truyền kịp thời, sâu rộng những mô hình mới, sáng tạo, những tấm gương điển hình, tiên phong, gương mẫu của hoạt động Tổ CNSCĐ trên địa bàn địa phương; góp phần lan tỏa tinh thần tự học, tự nâng cao tri thức, kỹ năng số.

a) Nội dung:

Thực hiện thông tin, tuyên truyền các chương trình, nội dung về chuyển đổi số của UBND cấp xã đã và đang triển khai đến từng hộ gia đình, người dân trong địa bàn dân cư ở thôn.

b) Phương thức thực hiện:

Ưu tiên sử dụng các nền tảng số để chuyển tải nội dung thông tin, tuyên truyền đến người dân nhanh nhất, hiệu quả nhất (loa truyền thanh, Zalo, facebook); Thông tin, tuyên truyền trực tiếp tại các cuộc họp, hội nghị được tổ chức tại địa bàn thôn hoặc các buổi sinh hoạt cộng đồng.

5. Tổ chức thực hiện Quy định chính sách hỗ trợ hoạt động Tổ CNSCĐ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026-2027 ban hành kèm theo Nghị quyết số 26/2025/NQ-HĐND của HĐND thành phố Đà Nẵng.

6. Khen thưởng, tôn vinh các cá nhân, tập thể

UBND cấp xã xem xét và chủ trì tổ chức phát động thi đua, bình chọn mô hình, cá nhân tiêu biểu, gương điển hình học tập kỹ năng số tại cộng đồng. Tổ chức các đợt thi đua, bình chọn: "Tổ CNSCĐ tiêu biểu", "Công dân số xuất sắc", "Gia đình số tiêu biểu", "Khu dân cư số tiêu biểu" v.v… để tạo động lực, khuyến khích phong trào lan tỏa sâu rộng.

UBND cấp xã xem xét, đánh giá và tổ chức tôn vinh, khen thưởng kịp thời đột xuất, định kỳ các cá nhân, tập thể của Tổ CNSCĐ.

Đồng thời, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ đề xuất UBND thành phố khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong triển khai hoạt động của Tổ CNSCĐ theo quy định pháp luật.

IV. KINH PHÍ

Nguồn ngân sách nhà nước, các nguồn kinh phí xã hội hóa, tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, doanh nghiệp và kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa-Xã hội xã

Chủ trì triển khai các nội dung, nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch, đặc biệt chú trọng công tác quản lý, điều hành hoạt động của Tổ CNSCĐ; hỗ trợ điều kiện, cơ sở vật chất để triển khai các nội dung, nhiệm vụ chuyển đổi số, hoạt động của Tổ CNSCĐ.

Làm đầu mối hướng dẫn Tổ CNSCĐ trong việc phổ biến, hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng các nền tảng số phục vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. Cung cấp tài liệu giới thiệu, hướng dẫn sử dụng ứng dụng: hồ sơ sức khỏe điện tử, thanh toán viện phí không dùng tiền mặt và các nội dung khác có liên quan trong quá trình triển khai chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế; thanh toán học phí không dùng tiền mặt, kết nối giữa phụ huynh, học sinh và nhà trường, quản lý nhà trường, quản lý học sinh, tra cứu điểm, kết quả học tập, triển khai tiết học ngoại khóa và các nội dung khác có liên quan trong quá trình triển khai chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

Phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, đánh giá hoạt động của Tổ CNSCĐ trên địa bàn. Đề xuất xây dựng công cụ phục vụ công tác quản lý các nội dung liên quan đến hoạt động của Tổ CNSCĐ trên địa bàn xã nhằm đáp ứng yêu cầu báo cáo tình hình, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện hằng quý hoặc đột xuất về UBND xã và Sở KH&CN thành phố.

Tổ chức thực hiện Quy định chính sách hỗ trợ hoạt động Tổ CNSCĐ trên địa bàn xã theo Nghị quyết số 26/2025/NQ-HĐND của HĐND thành phố Đà Nẵng.

Hàng năm, tổ chức đánh giá kết quả triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số cộng đồng và tình hình hoạt động của Tổ CNSCĐ ở địa phương; xác định rõ các thành tựu đạt được, những thuận lợi, hạn chế,... từ đó đề xuất các chỉ tiêu phù hợp, thiết thực trong công tác phối hợp, tham mưu giao chỉ tiêu chuyển đổi số. Kịp thời tôn vinh, động viên và khen thưởng theo thẩm quyền các mô hình, tập thể, cá nhân có sáng kiến, cách làm hay về chuyển đổi số trên địa bàn. Đề xuất Sở KH&CN thành phố, UBND thành phố khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu, hoạt động xuất sắc.

2. Phòng Kinh tế

Trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị và khả năng cân đối ngân sách, phòng Kinh tế tham mưu bố trí dự toán kinh phí đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Cung cấp tài liệu tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng đối với các TTHC về đất đai theo Đề án 06 và các nội dung khác có liên quan trong quá trình triển khai chuyển đổi số trong lĩnh vực công thương, nông nghiệp và môi trường

3. Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã

Tập huấn, chuyển giao, hướng dẫn sử dụng các nền tảng được tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, dịch vụ công trực tuyến của thành phố, ứng dụng thuộc hệ thống thông tin giải quyết TTHC và các ứng dụng tương tác hỗ trợ người dân. Đồng thời, tham mưu UBND xã giải quyết, xử lý các vướng mắc, khó khăn nếu có trong quá trình sử dụng các nền tảng số, dịch vụ số liên quan đến lĩnh vực đơn vị mình quản lý.

4. Công an xã

Chủ trì, hướng dẫn, hỗ trợ về chuyên môn và cung cấp tài liệu giới thiệu và hướng dẫn sử dụng ứng dụng VNeID, tổ chức tuyên truyền và hướng dẫn triển khai Luật dữ liệu cá nhân, bảo vệ người dân, nhất là những người yếu thế trên môi trường mạng; triển khai các nội dung, nhiệm vụ cụ thể của Đề án 06 liên quan đến Tổ CNSCĐ, người dân.

5. Đoàn Thanh niên xã

Chủ trì, phối hợp với đơn vị có liên quan tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch này đến các đoàn viên, thanh niên trên địa bàn xã.

Chỉ đạo các chi đoàn việc sắp xếp, bố trí, cử đoàn viên, thanh niên, đoàn viên ưu tú, nhiệt huyết, có kỹ năng sử dụng nền tảng số, công nghệ số, có khả năng tuyên truyền…để tham gia vào Tổ CNSCĐ tại địa phương.

Tập huấn cho đoàn viên, thanh niên nâng cao kiến thức về công nghệ thông tin, chuyển đổi số; kỹ năng tuyên truyền, hướng dẫn, truyền tải thông tin.

Theo dõi, nắm bắt tình hình công tác, tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên thanh niên trong các Tổ CNSCĐ, kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn và triển khai các hoạt động hỗ trợ để đoàn viên thanh niên yên tâm, tích cực tham gia Tổ CNSCĐ. Nghiên cứu có cơ chế phối hợp, hỗ trợ cho các Tổ CNSCĐ trên địa bàn.

6. Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã, các hội, đoàn thể, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội trên địa xã

Phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị, tổ chức thành viên cấp xã tham gia, điều hành, quản lý Tổ CNSCĐ.

Trên đây là Kế hoạch truyền thông chuyển đổi số năm 2026 trên địa bàn xã Phú Ninh, các cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được phân công triển khai thực hiện; báo cáo các vướng mắc, phát sinh về UBND xã (qua Phòng Văn hóa-Xã hội) để được xử lý kịp thời./.

Nơi nhận:
- UBND thành phố Đà Nẵng;
- Sở KH&CN thành phố Đà Nẵng;
- BCĐ 57 Đảng ủy;
- CT, PCT UBND xã;
- Các Tổ chức chính trị xã hội xã;
- Các Trung tâm, Phòng thuộc xã;
- Các Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc xã;
- Trạm Y tế xã;
- Tổ CNSCĐ trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Văn Nam

Ký bởi: Nguyễn Thái Sơn
Email: sonnt6@danang.gov.vn
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚ NINH, PHÒNG VĂN HÓA - XÃ HỘI, ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
Ngày ký: 24-04-2026 10:20:41 +07:00

sonnt6 - 23/10/2026 14:16:15 - sonnt6